



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM
BẢN TIN THAN NGÀY

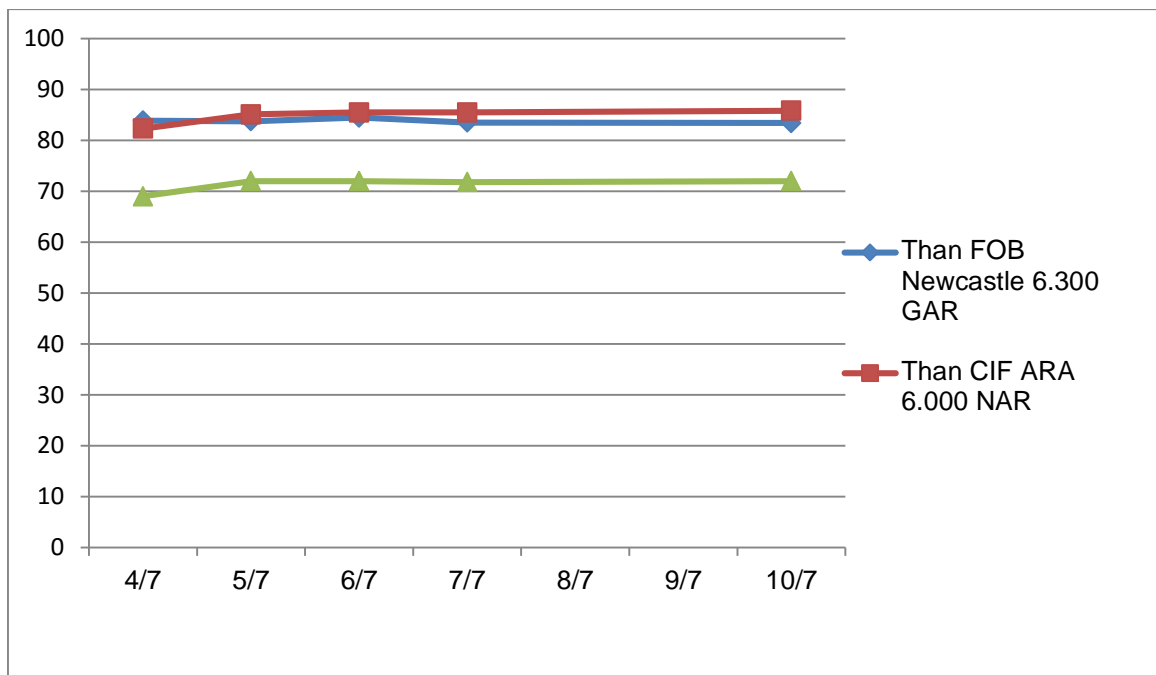
Ngày 13/07/2017

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

| Chỉ số giá than | Giao ngay | +/- | Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày | +/- |
|----------------------------|-----------|--------|-----------------------------------|--------|
| FOB Newcastle 6.300 GAR | 83,40 | -0,10 | 82,90 | + 0,10 |
| CIF ARA 6.000 NAR | 85,85 | +0,35 | 84,00 | - 0,20 |
| FOB Richards Bay 5.500 NAR | 72,00 | + 0,20 | N/A | N/A |
| FOB Kalimantan 5.900 GAR | N/A | N/A | 71,00 | + 0,00 |
| FOB Kalimantan 5.000 GAR | N/A | N/A | 55,25 | + 0,00 |

| Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc | USD/tấn | +/- | NDT/tấn | +/- |
|--------------------------------------|---------|--------|---------|--------|
| PCC6 (CFR South China 3.800 NAR) | 45,60 | - 0,20 | 310,15 | -0,09 |
| PCC7 (CFR South China 4.700 NAR) | 61,00 | - 0,30 | 414,90 | - 0,34 |
| PCC8 (CFR South China 5.500 NAR) | 74,70 | + 0,20 | 508,08 | + 3,42 |

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2017



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 10/07/2017)

DIỂM TIN

Universal mua lại cổ phần trong dự án mỏ than Eloff

Công ty khai thác than Universal của Nam Phi hôm thứ 4 vừa công bố kế hoạch mở rộng mỏ than Kangala bằng việc mua lại 29% cổ phần trong dự án Eloff liền kề, có trữ lượng 242 triệu tấn. Thông qua công ty Universal Coal Development IV, nơi Universal nắm giữ 49% cổ phần, công ty này sẽ mua lại 29% cổ phần trong công ty khai thác mỏ Eloff với giá 4,35 triệu AUD. Universal cho biết mỏ Eloff có thể được mở rộng trực tiếp từ hầm mỏ của Kangala và không yêu cầu nguồn vốn lớn để khai thác trong tương lai, điều này sẽ giúp tiết kiệm đáng kể chi phí trong việc phát triển dự án Eloff. Tổng giám đốc điều hành của Universal, ông Tony Weber cho biết: "Chúng tôi rất vui mừng được mua lại cổ phần của Eloff, mỏ than này sẽ giúp tăng năng suất và tính bền vững của mỏ đầu tiên (Kangala). Chúng tôi đã đạt được doanh thu kỷ lục trong tháng 6/2017 và Kangala đang mang lại lợi nhuận ổn định trong suốt năm tài chính 2017 thông qua doanh số bán ra tăng 2,4 triệu tấn mỗi năm".

Úc mua lại giấy phép thăm dò mỏ từ Shenhua.

Đại diện chính quyền bang New South Wales của Úc hôm thứ 4 cho biết sẽ mua lại từ công ty Năng lượng Shenhua Trung Quốc một nửa diện tích thăm dò đã được cấp phép, do áp lực từ nông dân và những nhà hoạt động môi trường phản đối việc khai thác mỏ trên đất nông nghiệp. Chính quyền của bang đồng dân nhất nước Úc cho biết, họ đã đồng ý trả 262 triệu AUD (200 triệu USD) để mua lại phần giấy phép khai thác của Shenhua cho 51,4% diện tích đã được cấp phép thăm dò trên đồng bằng Liverpool cách Sydney 400kms (250 dặm) về phía Đông. Bộ trưởng Bộ tài nguyên của New South Wales phát biểu với phóng viên: "Chính quyền đảm bảo sẽ không còn hoạt động thăm dò hay khai thác mỏ trên vùng đồng bằng màu mỡ Liverpool. Hoạt động khai thác có thể tiếp tục trên núi nhưng vùng đồng bằng Liverpool sẽ được bảo vệ nhờ việc mua lại giấy phép".

Các nhà hoạt động cam kết sẽ tiếp tục chiến dịch để cấm hoàn toàn khai thác mỏ trong khu vực, bao gồm cả mỏ than của Tập đoàn Điện lực Hàn Quốc (Kepco). Điều phối viên của nhóm hoạt động môi trường Lock the Gate Alliance, ông Phil Laird nói: "Thương vụ mua lại này vẫn ảnh hưởng rất ít đến hoạt động khai thác than của Shenhua. Chúng tôi sẽ tiếp tục chiến dịch để hoạt động khai thác tại đó phải dừng lại". Việc Shenhua lấy được giấy phép thăm dò mỏ than Watermark trị giá 1 tỷ AUD năm 2008 đã đẩy lên một làn sóng phản đối công khai và sự chia rẽ trong liên minh cầm quyền của Úc thành 2 phe bảo vệ công nghiệp khai thác than và bảo vệ nông nghiệp. Shenhua cho biết rất thất vọng bởi động thái này của chính phủ và cho rằng họ có khả năng khai thác mỏ mà vẫn đảm bảo trách nhiệm với địa phương. Tuy nhiên khoản tiền thu về từ việc mua lại này là "có thể chấp nhận được". Kepco cũng đang phải đối mặt với làn sóng phản đối từ nông dân sau khi chính quyền bang thông qua dự án của họ. Những người phản đối cho rằng tác động của dự án đến nguồn nước đã bị bỏ qua bởi những lợi ích kinh tế có thể mang lại.

Thị trường xuất khẩu than của Úc có nguy cơ bị thu hẹp

Các thị trường nhập khẩu than nhiệt nhất lớn nhất của Úc đang hướng đến giảm tiêu thụ than, gây áp lực để giảm giá và lợi nhuận của các mỏ than Úc. Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan nhập khẩu khoảng 30% sản lượng than nhiệt của toàn thế giới, trong đó 70% là từ Úc. Các dự báo của Úc cho thấy thị trường xuất khẩu than toàn cầu sẽ tăng trưởng 2,5% vào năm 2022, nhưng nhà phân tích Tim Buckley của Viện nghiên cứu Kinh tế Năng lượng và Phân tích Tài chính (Ieefa) cho rằng, dự đoán này quá lạc quan khi nhu cầu từ 2 nước mua than lớn nhất thế giới đang chững lại. Trung Quốc, nước nhập khẩu than lớn nhất thế giới, được dự báo sẽ tiếp tục hạn chế nhập khẩu than sau khi đạt đỉnh vào năm 2013. Ấn Độ cũng đang hướng đến dừng hoàn toàn nhập khẩu than nhiệt.

Tuy nhiên ông Buckley cho biết vấn đề thực sự đối với Úc là những thay đổi của Đài Loan, Hàn Quốc và Nhật Bản, điều này đã làm cho các dự báo của Úc vào tháng 3 trở nên "lỗi thời". Cụ thể là tổng

thống mới của Hàn Quốc ông Moon Jae-in đã yêu cầu tạm thời đóng cửa 30 ngày 8 NMNĐ quá niên hạn và thông báo kế hoạch cắt hoạt động trong tổng số 10 NMNĐ mỗi năm bắt đầu từ năm sau. Ông Moon cho biết cũng đang xem xét việc dừng thi công đối với các nhà máy mới hiện tại có tiến độ hoàn thành dưới 10%. Trong khi đó nhu cầu sử dụng điện tại Nhật Bản giảm và các nguồn năng lượng tái tạo phát triển đã ảnh hưởng đến nhiệt điện. Vào tháng 5, Đài Loan đã lên kế hoạch phát triển năng lượng sạch kéo dài trong 8 năm, nếu thành công dự án sẽ khiến sản lượng nhiệt điện giảm khoảng 1/3. Kết quả là nhu cầu nhập khẩu than Úc của những nước này sẽ giảm 2% mỗi năm. Kết hợp với nguồn cung gia tăng từ mỏ Carmichael (Adani), thị trường vận chuyển than bằng đường biển sẽ thừa thãi nguồn cung và kết quả không tránh khỏi là sự mất cân bằng giá - chi phí, giảm lợi nhuận và áp lực phải giảm chi phí, điều này đồng nghĩa với việc làm và tiền thuê mỏ sẽ bị ảnh hưởng.

(Nguồn: Platts)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

| Cỡ tàu | Điểm xuất phát | Điểm đến | Cước phí | Đơn vị: USD/tấn |
|----------------------------------|-----------------|------------|----------|-----------------|
| | | | | Thay đổi |
| Capesize (150.000 tấn) | Úc | Trung Quốc | 5,50 | + 0,00 |
| | Queensland | Nhật Bản | 6,30 | + 0,00 |
| | New South Wales | Hàn Quốc | 6,55 | + 0,00 |
| Panamax (70.000 tấn) | Richards Bay | Tây Ấn Độ | 10,45 | + 0,10 |
| | Kalimantan | Tây Ấn Độ | 7,00 | - 0,20 |
| | Richards Bay | Đông Ấn Độ | 10,70 | + 0,10 |
| | Kalimantan | Đông Ấn Độ | 5,95 | - 0,20 |
| | Úc | Trung Quốc | 9,55 | + 0,10 |
| | Úc | Ấn Độ | 10,80 | + 0,15 |

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 10/07/2017)